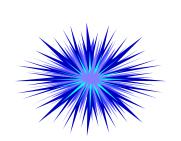
ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP. HỒ CHÍ MINH







QUỐC GIA



TS. BS. PHAN THANH XUÂN
Bộ Môn Quản lý Y tế- Đại Học Y Dược TP. HCM



MụC TIÊU

- Trình bày được khái niệm, phân loai các chương trình y tế quốc gia
- Trình bày mục tiêu các chương trình y tế quốc gia giai đoạn 2016-2020.

ĐẠI CƯƠNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN VÀ CTMT QUỐC GIA

CÁC HOẠT ĐỘNG Y TẾ: Chia 2 nhóm:

- Các hoạt động thường xuyên và ít thay đổi sau nhiều năm và được đầu tư bằng các nguồn kinh phí đảm bảo cho chi thường xuyên
- Các hoạt động theo chương trình, dự án, hoạt động tập trung đầu tư các nguồn lực để nhằm đạt được mục tiêu (của vấn đề gọi là ưu tiên) trong một giai đoạn nhất định. Nguồn lực do nhà nước, các tổ chức tài trợ, các cá nhân đóng góp





Chương trình mục tiêu quốc gia: Một tập hợp các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ về KT, XH, MT, cơ chế, tổ chức, chính sách để thực hiện một hoặc một số mục tiêu đã được xác định trong chiến lược phát triển KT,XH chung của đất nước trong một thời gian nhất định

Dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia là một tập hợp các hoạt động để tiến hành một công việc nhất định nhằm đạt được một hay nhiều mục tiêu cụ thể đã được định rõ trong chương trình với nguồn lực và thời gian xác định





Chương trình:

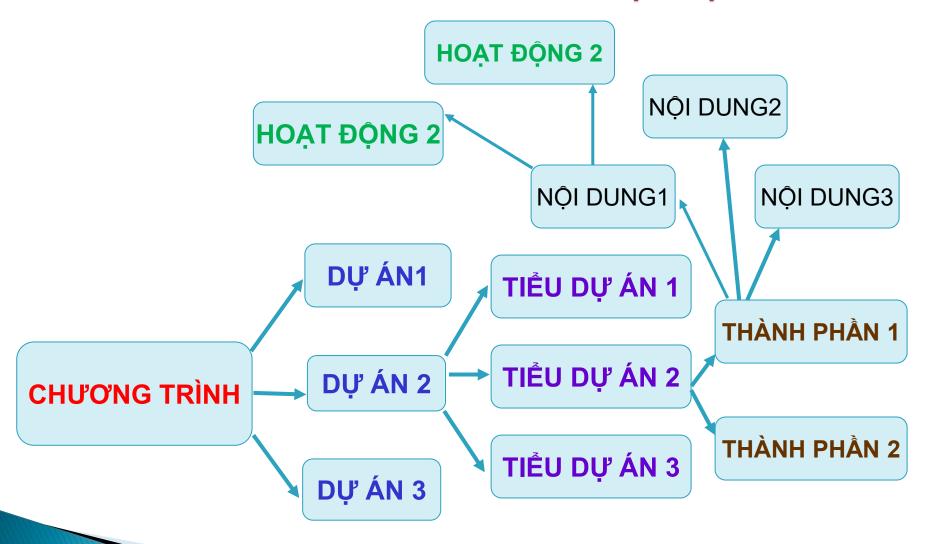
- Các chương trình, dự án dọc/quốc gia: chỉ đạo từ trung ương đến cơ sở
- Các chương trình, dự án ngang/độc lập: chương trình riêng cho một địa phương/ CSYT

Dự án

- 1. Đầu tư xây dựng cơ bản(mua sắm TTB,...)
- 2. Hổ trợ kỹ thuật (đào tạo, NC,..)
- 3. Dự án hồn hợp



CHƯƠNG TRÌNH GỒM NHIỀU DỰ ÁN, TIỂU DỰ ÁN, THÀNH PHẦN VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG



CÁC CT MỤC TIÊU QUỐC GIA (2012 - 2015)

- 1/ Chương trình MTQG việc làm và dạy nghề
- 2/ Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững
- 3/ Chương trình MTQG nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn
- 4/ Chương trình MTQG y tế
- 5/ Chương trình MTQG dân số và Kế hoạch hóa gia đình
- 6/ Chương trình MTQG vệ sinh an toàn thực phẩm
- 7/ Chương trình MTQG văn hóa
- 8/ Chương trình MTQG giáo dục và đào tạo
- 9/ Chương trình MTQG phòng, chống ma túy
- 10/ Chương trình MTQG phòng chống tội phạm
- 11/ Chương trình MTQG sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả
- 12/ Chương trình MTQG ứng phó với biến đổi khí hậu
- 13/ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới
- 14/ Chương trình MTQG phòng chống HIV/AIDS
- 15/ Chương trình MTQG đưa thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo
- 16/ Chương trình MTQG khắc phục ô nhiễm và cải thiện

CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA Y TẾ GIAI ĐOẠN 2012 – 2015

Quyết định Số: 1208/QĐ-TTg, Ngày 04 tháng 09 năm 2012

- Tên: Chương trình mục tiêu quốc gia Y tế giai đoạn 2012 2015.
- Cơ quan quản lý: Bộ Y tế.
- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành và địa phương liên quan.

MụC TIÊU CHUNG

- Chủ động phòng, chống một số bệnh xã hội, bệnh dịch nguy hiểm.
- 2. Phát hiện dịch sớm, dập tắt dịch kịp thời, không để dịch lớn xảy ra.
- 3. Giảm tỷ lệ mắc, tỷ lệ chết do một số bệnh xã hội, bệnh dịch nguy hiểm
- 4. Hình thành hệ thống chăm sóc sức khỏe đồng bộ từ trung ương đến cơ sở

NỘI DUNG

- Tổ chức thông tin, giáo dục, truyền thông phòng, chống các bệnh trong Chương trình
- 2. Huy động mọi nguồn lực và sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, mọi người dân
- 3. Tổ chức triển khai các hoạt động giám sát, theo dõi tình hình dịch bệnh
- 4. Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của các dự án đặc thù
- 5. Đào tạo nâng cao năng lực
- 6. Thực hiện các cam kết và tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động hợp tác quốc tế.

MụC TIÊU ĐẾN NĂM 2015 CỦA CÁC DỰ ÁN THÀNH PHẦN TRONG CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA Y TẾ

Bệnh phong

- 100% các tỉnh/thành phố đạt 4 tiêu chuẩn loại trừ bệnh phong
- 50% các huyện/thị không còn bệnh nhân phong mới liên tục trong 5 năm
- ▶ 100% bệnh nhân bị tàn tật được phục hồi chức năng và phòng chống tàn tật.

Bệnh lao

- Giảm 50% số bệnh nhân hiện mắc so với ước tính năm 2000 (từ 375/100.000 dân xuống 187/100.000 dân).
- Tăng tỷ lệ tiếp cận với điều trị lao đa kháng thuốc từ 25% năm 2011 lên 55% vào năm 2015.

Bệnh sốt rét

- Không để dịch sốt rét lớn xảy ra
- Giảm tỷ lệ mắc sốt rét xuống dưới 0,35/1.000 dân
- Giảm tỷ lệ chết do sốt rét xuống dưới 0,02/100.000 dân

Bệnh sốt xuất huyết

- Giảm 18% tỷ lệ: mắc/100.000 dân do sốt xuất huyết so với trung bình giai đoạn 2006 – 2010
- Duy trì tỷ lệ chết/mắc do sốt xuất huyết xuống dưới 0,09%.

Bệnh ung thư

- Nâng cao nhận thức của cộng đồng về phòng và phát hiện sớm bệnh ung thư
- Tăng 5 10% tỷ lệ bệnh nhân ung thư được phát hiện ở giai đoạn sớm
- Giảm tỷ lệ tử vong của một số loại ung thư: Vú, cổ tử cung, khoang miệng, đại trực tràng.

Bệnh tăng huyết áp

- 50% người dân hiểu đúng về bệnh tăng huyết áp
- 80% cán bộ y tế được đào tạo về biện pháp dự phòng, phát hiện sớm, điều trị và quản lý bệnh tăng huyết áp
- 50% số bệnh nhân tăng huyết áp nguy cơ cao được phát hiện sẽ được điều trị đúng theo phác đồ

Bệnh đái tháo đường

- Quản lý được 60% số người tiền đái tháo đường và 50% đái tháo đường tuýp 2 đã được phát hiện thông qua sàng lọc;
- 100% các cán bộ tuyến tỉnh có khả năng tự thực hiện dự án
- 100% cán bộ được đào tạo về biện pháp dự phòng, phát hiện sớm, quản lý và điều trị
- 100% bệnh viện tuyến tỉnh có khoa Nội tiết.

Bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng và trẻ em

- Phát hiện sớm, quản lý và điều trị sớm cho 90% số bệnh nhân động kinh
- Triển khai và quản lý 90% số xã về bệnh nhân động kinh
- Diều trị ổn định, chống tái phát cho 85% số quản lý
- Giảm tỷ lệ mãn tính tàn phế xuống dưới 20% số quản lý.

Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản

- Dào tạo 70% số bác sĩ tham gia khám, chẩn đoán và điều trị bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản
- Xây Phòng quản lý bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản ở 70% số tỉnh
- 50% số bệnh nhân có chẩn đoán bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản được kê đơn đúng theo hướng dẫn điều trị của Bộ Y tế.

Dự án 2: Tiêm chủng mở rộng

- Bảo vệ thành quả thanh toán bại liệt
- Số mắc uốn ván sơ sinh dưới 1/1.000 trẻ đẻ sống theo đơn vị huyện ở 100% số huyện);
- Trên 90% số trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin (lao, bại liệt, bạch hầu, ho gà, uốn ván, viêm gan B, sởi và Hib)
- Giảm số trường hợp mắc sởi dưới 1/1.000.000 dân
- Giảm tỷ lệ mắc bệnh bạch hầu xuống 0,01/100.000 dân; bệnh ho gà xuống 0,1/100.000 dân
- Sử dụng vắc xin bại liệt tiêm (IPV) thay cho vắc xin bại liệt uống (OPV) khi mục tiêu thanh toán bại liệt toàn cầu được thực hiện
- Triển khai vắc xin sởi rubella (MR) tiến tới loại trừ bệnh rubella vào năm 2020.

Dự án 3: Chăm sóc sức khỏe sinh sản và cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em

Chăm sóc sức khỏe sinh sản

- Giảm tỷ suất chết sơ sinh xuống còn 10‰, tỷ suất chết trẻ em dưới 1 tuổi xuống còn 14‰, tỷ suất chết trẻ em dưới 5 tuổi xuống còn 19,3‰
- Giảm tỷ số tử vong bà mẹ xuống còn 58,3/100.000 trẻ đẻ sốn;
- Quản lý thai đạt 96%, tỷ lệ phụ nữ đẻ do cán bộ được đào tạo đỡ đạt 96%
- Tỷ lệ phụ nữ đẻ được khám thai ít nhất 3 lần vào 3 thai kỳ đạt 80%
- Tỷ lệ bà mẹ và trẻ sơ sinh được chăm sóc ít nhất 1 lần sau đẻ đạt 85%
- Giảm phá thai xuống còn 27/100 trẻ đẻ sống
- Tỷ lệ nam giới và tỷ lệ người cao tuổi được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản 20% so với hiện tại.

Dự án 3: Chăm sóc sức khỏe sinh sản và cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em

Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em

- Suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi thể nhẹ cân xuống dưới 15%
- Suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi thể thấp còi xuống dưới 26%
- Thừa cân béo phì ở trẻ 0 5 tuổi trên cả nước dưới 5%, không có tỉnh thành phố nào có tỷ lệ này trên 10%
- 90% trẻ suy dinh dưỡng nặng dưới 5 tuổi được nhận các can thiệp dinh dưỡng khẩn cấp
- Giảm 17,3% số ca tử vong ở trẻ em dưới 5 tuổi liên quan đến suy dinh dưỡng nặng
- Giảm tỷ lệ thiếu máu của phụ nữ mang thai xuống dưới 25%;
- ▶ Trên 90% trẻ em 6 36 tháng được uống Vitamin A 2 lần/năm

Dự án 4: Quân dân y kết hợp

- 70% các huyện đảo được hỗ trợ về kỹ thuật và cơ sở vật chất
- Sửa chữa nâng cấp 100 cơ sở y tế khu vực biên giới, hải đảo
- 70% các đơn vị dự bị và đội cơ động sẵn sàng cơ động.

Dự án 5: Nâng cao năng lực, truyền thông và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình.

Nâng cao năng lực, truyền thông và giám sát, đánh giá thực hiện dự án

- Truyền thông về Y tế trường học
- Truyền thông về vận động hiến máu tình nguyện, tỷ lệ dân số hiến máu tự nguyện đạt 1,3%
- Nâng cao năng lực, truyền thông và giám sát về chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi:
- Phục hồi chức năng cho người khuyết tật
- + 80% người khuyết tật có nhu cầu được tiếp cận với dịch vụ phục hồi chức năng
- + 60% trẻ em khuyết tật được phát hiện sớm và can thiệp sớm để ngăn ngừa và điều trị phục hồi khuyết tật
- + 60% trẻ em khuyết tật được cải thiện chức năng, tăng cường năng lực để hòa nhập cộng đồng.

CÁC CT MỤC TIÊU QUỐC GIA (2011 - 2015)

- 1/ Chương trình MTQG việc làm và dạy nghề
- 2/ Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững
- 3/ Chương trình MTQG nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn
- 4/ Chương trình MTQG y tế
- 5/ Chương trình MTQG dân số và Kế hoạch hóa gia đình
- 6/ Chương trình MTQG vệ sinh an toàn thực phẩm
- 7/ Chương trình MTQG văn hóa
- 8/ Chương trình MTQG giáo dục và đào tạo
- 9/ Chương trình MTQG phòng, chống ma túy
- 10/ Chương trình MTQG phòng chống tội phạm
- 11/ Chương trình MTQG sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả
- 12/ Chương trình MTQG ứng phó với biến đổi khí hậu
- 13/ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới
- 14/ Chương trình MTQG phòng chống HIV/AIDS
- 15/ Chương trình MTQG đưa thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo
- 16/ Chương trình MTQG khắc phục ô nhiễm và cải thiện

BỘ Y TẾ THỰC HIỆN 4 CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

- 1. Chương trình mục tiêu quốc gia Y tế (5DA)
- 2. Chương trình mục tiêu quốc gia An toàn vệ sinh thực phẩm (4 DA)
- 3. Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số-Kế hoạch hóa gia đình (4 DA)
- 4. Chương trình Phòng, chống HIV/AIDS (4 DA).

MụC TIÊU CHUNG

- Chủ động phòng, chống một số bệnh xã hội, bệnh dịch nguy hiểm.
- 2. Phát hiện dịch sớm, dập tắt dịch kịp thời, không để dịch lớn xảy ra.
- 3. Giảm tỷ lệ mắc, tỷ lệ chết do một số bệnh xã hội, bệnh dịch nguy hiểm
- 4. Hình thành hệ thống chăm sóc sức khỏe đồng bộ từ trung ương đến cơ sở

NỘI DUNG

- Tổ chức thông tin, giáo dục, truyền thông phòng, chống các bệnh trong Chương trình
- 2. Huy động mọi nguồn lực và sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, mọi người dân
- 3. Tổ chức triển khai các hoạt động giám sát, theo dõi tình hình dịch bệnh
- 4. Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của các dự án đặc thù
- 5. Đào tạo nâng cao năng lực
- 6. Thực hiện các cam kết và tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động hợp tác quốc tế.

KẾT QUẢ CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA Y TẾ (2011-2015)

- □ Các chỉ tiêu y tế đều đạt và vượt
- Thay đổi nhận thức của người dân về CS & BVSK
- □ Nâng cao chất lượng dịch vụ DS-KHHGD
- Giảm số mắc, chết của nhiều bệnh dịch nguy hiểm
- Khống chế không có các vụ dịch lớn xảy ra

KẾT QUẢ CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA Y TẾ 2011-2015 (tt)

- SXH ↓18% tỷ lệ mắc/100.000 dân ; ↓ Tỷ lệ chết dưới 0,09%.
- □ TCMR trẻ dưới 1 tuổi đạt >90%.
- □ VAT thai phụ > 80%
- > 90% trẻ được tiêm mũi 2 vắc xin sởi
- Hoàn thành chiến dịch tiêm vắc xin sởi-rubella cho trẻ từ 1-14 tuổi
- Bảo vệ thành quả thanh toán bại liệt, loại trừ uốn ván sơ sinh
- □ Tỷ lệ nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng dưới 0,3% dân số

CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA 2016-2020

- 1. Chương trình mục tiêu Y tế Dân số
- 2. Chương trình mục tiêu đầu tư phát triển y tế địa phương

- Phòng, chống một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và các bệnh không lây nhiễm phổ biến
- 2. TCMR
- 3. Dân số và phát triển
- 4. ATTP
- 5. Phòng, chống HIV/AIDS
- 6. Đảm bảo máu an toàn và phòng chống một số bệnh lý huyết học
- Quân dân y kết hợp
- 8. Quản lý và truyền thông y tế.

MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

- Chủ động P/C một số dịch bệnh, kiểm soát, phát hiện và khống chế kịp thời, không để dịch lớn xảy ra.
- Giảm tỷ lệ mắc, tỷ lệ tử vong một số bệnh xã hội, bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và các bệnh không lây nhiễm phổ biến, bệnh tật học đường, một số bệnh lý huyết học.
- Cung cấp đủ lượng máu và an toàn truyền máu.

MỤC TIÊU TỔNG QUÁT (tt)

- Nâng cao năng lực quản lý, kiểm soát ATTP
- Khống chế và giảm tỷ lệ nhiễm HIV/AIDS
- Duy trì mức sinh thấp hợp lý, hạn chế tốc độ tăng tỷ số giới tính và nâng cao chất lượng DS.
- Tăng cường công tác QDY trong BV-CSSKND vùng biên giới, biển, đảo và vùng trọng điểm ANQP.

MỤC TIÊU CỤ THỂ

- Lao <131 người/100.000 dân</p>
- 100% bệnh nhân phong tàn tật được CSYT
- \square SR < 0,19/1.000 dân;
- □ ↓ 08% tỷ lệ mắc SXH trung bình/100.000 dân so GĐ 2011 - 2015
- 88% số xã/phường quản lý BN TTPL.

MỤC TIÊU CỤ THỂ

- Phát hiện sớm 20% số K miệng, vú, CTC, ĐTT.
- 50% THA được phát hiện, 30% được QL, ĐT.
- 40% số ĐTĐ được phát hiện, 40% được QL,ĐT.
- 35% số người mắc BPTNMT, HPQ phát hiện sớm
- Điều trị; giảm ít nhất 30% tỷ lệ mắc mới các bệnh tật học đường so với tỷ lệ mắc mới năm 2015.

MỤC TIÊU CỤ THỂ VỀ TCMR

- TCMR > 95%
- Duy trì thành quả TTBL, loại trừ UVSS
- Loại trừ bệnh sởi và triển khai một số vắc xin mới.

MỤC TIÊU CỤ THỂ DS-KHHGD

- Khống chế tỷ số giới tính <115 trẻ trai/100 trẻ gái.</p>
- Giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 01 tuổi còn 14‰.
- Tử vong mẹ còn 52/100.000 trẻ sơ sinh sống
- Tỷ lệ SDD thể nhẹ cân dưới 10%; thấp còi dưới 23%.

MỤC TIÊU CỤ THỂ VỀ DINH DƯỚNG TRỂ EM

- SDD thể nhẹ cân dưới 10%
- SDD thể thấp còi dưới 23%.

MỤC TIÊU CỤ THỂ VỀ ATTP

- □Giảm 5% số vụ NĐTPTT trên 30 người mắc/vụ so với 2011 2015.
- Giảm tỷ lệ mắc NĐTP cấp tính trong số
 vụ ngộ độc dưới 7 người/100.000 dân.

MỤC TIÊU CỤ THỂ VỀ HIV/AIDS

- Khống chế tỷ lệ nhiễm HIV/AIDS dưới 0,3%.
- Giảm số nhiễm HIV, số mắc AIDS và số TV.
- □Giảm tác động của HIV/AIDS đối với sự phát triển kinh tế xã hội.

MỤC TIÊU CỤ THỂ VỀ ATTM & DA

- Bảo đảm ATTM và tiếp nhận 1.700.000 Đv/ năm
- Hoàn thành 26 DA chuyển tiếp

MỤC TÊU TỔNG QUÁT

- Đầu tư các CSYT công lập
- Nâng cấp CSHT và TTBYT
- Nâng cao chất lượng DV KCB

MỤC TÊU CỤ THỂ

- Đạt 26,5 GB/10.000 dân
- Hoàn thành 64 dự án chuyển tiếp.

PHAM VI CHƯƠNG TRÌNH

- Tỉnh, thành trực thuộc TW
- Tỉnh nghèo, không tự cân đối ngân sách.

VỐN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH: 22.500 Tỷ

- TW: 5.060
- ▶ ODA (Official Development Assistance):4.940
- Dia phương và XS: 10.000
- Vốn tín dụng: 2.000
- Vốn khác: 500

TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

- BYT chủ trì
- Phối hợp Bộ KH và Đầu tư và BTC
- Xây dựng KH, MT, NV
- Kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết
- Xây dựng chính sách đảm bảo thực hiện MT.
- Phân bổ nguồn lực, thẩm định vốn và cân đối vốn.

CẢM ƠN SƯ CHỦ Ý LẮNG NGHE







